

**DANH SÁCH CÔNG BỐ  
CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG ĐÃ HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG BỊ ẢNH  
HƯỞNG BỞI DỊCH COVID-19**

**ĐỢT 2 NĂM 2022**

| <b>STT</b> | <b>Tên Quỹ Tín dụng nhân dân</b>     | <b>Tỉnh, Thành phố</b> |
|------------|--------------------------------------|------------------------|
| 1          | Quỹ Tín dụng nhân dân An Phú         | An Giang               |
| 2          | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Mỹ        | An Giang               |
| 3          | Quỹ Tín dụng nhân dân Cần Đăng       | An Giang               |
| 4          | Quỹ Tín dụng nhân dân Châu Đốc       | An Giang               |
| 5          | Quỹ Tín dụng nhân dân Chợ Vàm        | An Giang               |
| 6          | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Sơn       | An Giang               |
| 7          | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Đức         | An Giang               |
| 8          | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Hòa         | An Giang               |
| 9          | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Thạnh       | An Giang               |
| 10         | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhà Bàng       | An Giang               |
| 11         | Quỹ Tín dụng nhân dân Núi Sập        | An Giang               |
| 12         | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Mỹ         | An Giang               |
| 13         | Quỹ Tín dụng nhân dân Tấn Mỹ         | An Giang               |
| 14         | Quỹ Tín dụng nhân dân Tri Tôn        | An Giang               |
| 15         | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Thạnh     | Bạc Liêu               |
| 16         | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Mỹ        | Bạc Liêu               |
| 17         | Quỹ Tín dụng nhân dân Hộ Phòng       | Bạc Liêu               |
| 18         | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Hưng      | Bạc Liêu               |
| 19         | Quỹ Tín dụng nhân dân Quang Trung    | Bắc Ninh               |
| 20         | Quỹ Tín dụng nhân dân Võ Cường       | Bắc Ninh               |
| 21         | Quỹ Tín dụng nhân dân Phố Mới        | Bắc Ninh               |
| 22         | Quỹ Tín dụng nhân dân Hà Mãn         | Bắc Ninh               |
| 23         | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Thành Bình | Bến Tre                |
| 24         | Quỹ Tín dụng nhân dân Phước Hiệp     | Bến Tre                |
| 25         | Quỹ Tín dụng nhân dân Tam Quan       | Bình Định              |
| 26         | Quỹ Tín dụng nhân dân Phù Mỹ         | Bình Định              |
| 27         | Quỹ Tín dụng nhân dân Cát Hanh       | Bình Định              |
| 28         | Quỹ Tín dụng nhân dân Quang Trung    | Bình Định              |
| 29         | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhơn Thành     | Bình Định              |
| 30         | Quỹ Tín dụng nhân dân Đồng Tâm       | Bình Định              |

|    |                                              |            |
|----|----------------------------------------------|------------|
| 31 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phước Hưng             | Bình Định  |
| 32 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phước Sơn              | Bình Định  |
| 33 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tây Giang              | Bình Định  |
| 34 | Quỹ Tín dụng nhân dân Diêu Trì               | Bình Định  |
| 35 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Tuyên            | Bình Dương |
| 36 | Quỹ Tín dụng nhân dân Ma Lâm                 | Bình Thuận |
| 37 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nghị Đức               | Bình Thuận |
| 38 | Quỹ Tín dụng nhân dân Liên Hương             | Bình Thuận |
| 39 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Xuân               | Bình Thuận |
| 40 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thới Bình              | Cà Mau     |
| 41 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thị trấn Đăk Mil       | Đăk Nông   |
| 42 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Bình               | Đồng Nai   |
| 43 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Bửu                | Đồng Nai   |
| 44 | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Bình - Long Thành | Đồng Nai   |
| 45 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Khánh             | Đồng Nai   |
| 46 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhơn Trạch             | Đồng Nai   |
| 47 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Phú               | Đồng Nai   |
| 48 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Thạnh              | Đồng Tháp  |
| 49 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phong Hòa              | Đồng Tháp  |
| 50 | Quỹ Tín dụng nhân dân Định An                | Đồng Tháp  |
| 51 | Quỹ Tín dụng nhân dân Lai Vung               | Đồng Tháp  |
| 52 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Thành              | Đồng Tháp  |
| 53 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Long               | Đồng Tháp  |
| 54 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Long               | Đồng Tháp  |
| 55 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phong Mỹ               | Đồng Tháp  |
| 56 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Hiệp                | Đồng Tháp  |
| 57 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Phú Đông           | Đồng Tháp  |
| 58 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Long                | Đồng Tháp  |
| 59 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Quy Tây            | Đồng Tháp  |
| 60 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đăk Đoa                | Gia Lai    |
| 61 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trà Bá                 | Gia Lai    |
| 62 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kon Dơng               | Gia Lai    |
| 63 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Sơn                | Hà Nam     |
| 64 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kim Chung              | Hà Nội     |
| 65 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đa Tốn                 | Hà Nội     |
| 66 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Phương            | Hà Nội     |
| 67 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vân Canh               | Hà Nội     |
| 68 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phong Vân              | Hà Nội     |

|     |                                          |        |
|-----|------------------------------------------|--------|
| 69  | Quỹ Tín dụng nhân dân Võng Xuyên         | Hà Nội |
| 70  | Quỹ Tín dụng nhân dân Hương Ngải         | Hà Nội |
| 71  | Quỹ Tín dụng nhân dân Tây Đằng           | Hà Nội |
| 72  | Quỹ Tín dụng nhân dân Trung Tú           | Hà Nội |
| 73  | Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Sở             | Hà Nội |
| 74  | Quỹ Tín dụng nhân dân Văn Khê            | Hà Nội |
| 75  | Quỹ Tín dụng nhân dân Liên Hà            | Hà Nội |
| 76  | Quỹ Tín dụng nhân dân Quất Động          | Hà Nội |
| 77  | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Văn          | Hà Nội |
| 78  | Quỹ Tín dụng nhân dân Phương Cách        | Hà Nội |
| 79  | Quỹ Tín dụng nhân dân Thị trấn Phú Xuyên | Hà Nội |
| 80  | Quỹ Tín dụng nhân dân Đan Phượng         | Hà Nội |
| 81  | Quỹ Tín dụng nhân dân Nguyễn Trãi        | Hà Nội |
| 82  | Quỹ Tín dụng nhân dân Dương Liễu         | Hà Nội |
| 83  | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Thùy         | Hà Nội |
| 84  | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Mai           | Hà Nội |
| 85  | Quỹ Tín dụng nhân dân Hữu Văn            | Hà Nội |
| 86  | Quỹ Tín dụng nhân dân Lê Thanh           | Hà Nội |
| 87  | Quỹ Tín dụng nhân dân Dân Hòa            | Hà Nội |
| 88  | Quỹ Tín dụng nhân dân Vạn Phúc           | Hà Nội |
| 89  | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Xuân         | Hà Nội |
| 90  | Quỹ Tín dụng nhân dân Cổ Nhuế            | Hà Nội |
| 91  | Quỹ Tín dụng nhân dân Bắc Sơn            | Hà Nội |
| 92  | Quỹ Tín dụng nhân dân Đông Lỗ            | Hà Nội |
| 93  | Quỹ Tín dụng nhân dân La Phù             | Hà Nội |
| 94  | Quỹ Tín dụng nhân dân Vân Tảo            | Hà Nội |
| 95  | Quỹ Tín dụng nhân dân Dương Nội          | Hà Nội |
| 96  | Quỹ Tín dụng nhân dân Chúc Sơn           | Hà Nội |
| 97  | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Nam            | Hà Nội |
| 98  | Quỹ Tín dụng nhân dân Liên Trung         | Hà Nội |
| 99  | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Hưng           | Hà Nội |
| 100 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Túc            | Hà Nội |
| 101 | Quỹ Tín dụng nhân dân Sơn Hà             | Hà Nội |
| 102 | Quỹ Tín dụng nhân dân Sen Chiểu          | Hà Nội |
| 103 | Quỹ Tín dụng nhân dân Lại Yên            | Hà Nội |
| 104 | Quỹ Tín dụng nhân dân Minh Tân           | Hà Nội |
| 105 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vạn Thái           | Hà Nội |
| 106 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cao Thành          | Hà Nội |

|     |                                                    |           |
|-----|----------------------------------------------------|-----------|
| 107 | Quỹ Tín dụng nhân dân Chuyên Mỹ                    | Hà Nội    |
| 108 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Nghĩa                    | Hà Nội    |
| 109 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mê Linh                      | Hà Nội    |
| 110 | Quỹ Tín dụng nhân dân Văn Khê                      | Hà Nội    |
| 111 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Lập                      | Hà Nội    |
| 112 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hương Sơn                    | Hà Nội    |
| 113 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Thịnh                    | Hà Nội    |
| 114 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Phú                     | Hà Nội    |
| 115 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trung - Hạ - Nguyễn Du       | Hà Tĩnh   |
| 116 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kỳ Anh                       | Hà Tĩnh   |
| 117 | Quỹ Tín dụng nhân dân Giang Đồng Tiến              | Hà Tĩnh   |
| 118 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nam Xuyên                    | Hà Tĩnh   |
| 119 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kỳ Phú                       | Hà Tĩnh   |
| 120 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Lưu Kiếm                  | Hải Phòng |
| 121 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Thái                    | Khánh Hòa |
| 122 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cam Lâm                      | Khánh Hòa |
| 123 | Quỹ Tín dụng nhân dân Ninh Hòa                     | Khánh Hòa |
| 124 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đức Hòa                      | Long An   |
| 125 | Quỹ Tín dụng nhân dân Gò Đen                       | Long An   |
| 126 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thủ Thừa                     | Long An   |
| 127 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cầu Voi                      | Long An   |
| 128 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trị Yên                      | Long An   |
| 129 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cổ Lễ, huyện Trục Ninh       | Nam Định  |
| 130 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trung Đông, huyện Trục Ninh  | Nam Định  |
| 131 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cát Thành, huyện Trục Ninh   | Nam Định  |
| 132 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hải Trung, huyện Hải Hậu     | Nam Định  |
| 133 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hải Phương, huyện Hải Hậu    | Nam Định  |
| 134 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hải Hà, huyện Hải Hậu        | Nam Định  |
| 135 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Tiến, huyện Xuân Trường | Nam Định  |
| 136 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Vinh, huyện Xuân Trường | Nam Định  |
| 137 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Bắc, huyện Xuân Trường  | Nam Định  |
| 138 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Tân, huyện Xuân Trường  | Nam Định  |
| 139 | Quỹ Tín dụng nhân dân Giao Thịnh, huyện Giao       | Nam Định  |

|     |                                                        |            |
|-----|--------------------------------------------------------|------------|
|     | Thủy                                                   |            |
| 140 | Quỹ Tín dụng nhân dân Giao Thanh, huyện Giao Thủy      | Nam Định   |
| 141 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thiên Trường, Thành phố Nam Định | Nam Định   |
| 142 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nghĩa Hùng, huyện Nghĩa Hưng     | Nam Định   |
| 143 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phươòng Nghi Thủy                | Nghệ An    |
| 144 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Liên Thành                    | Nghệ An    |
| 145 | Quỹ Tín dụng nhân dân Diễn Mỹ                          | Nghệ An    |
| 146 | Quỹ Tín dụng nhân dân Diễn Thịnh                       | Nghệ An    |
| 147 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quỳ Hợp                          | Nghệ An    |
| 148 | Quỹ Tín dụng nhân dân Diễn Xuân                        | Nghệ An    |
| 149 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nam Thanh                        | Nghệ An    |
| 150 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Bài Sơn                       | Nghệ An    |
| 151 | Quỹ Tín dụng nhân dân Giang Sơn                        | Nghệ An    |
| 152 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Sơn                          | Nghệ An    |
| 153 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Thượng Sơn                    | Nghệ An    |
| 154 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Phú Thành                     | Nghệ An    |
| 155 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Thọ Thành                     | Nghệ An    |
| 156 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Thành                       | Nghệ An    |
| 157 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quỳnh Hậu                        | Nghệ An    |
| 158 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Thịnh Sơn                     | Nghệ An    |
| 159 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Hưng Tân                      | Nghệ An    |
| 160 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Phúc Thọ                      | Nghệ An    |
| 161 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Trung                    | Nghệ An    |
| 162 | Quỹ Tín dụng nhân dân Liên Thủy                        | Quảng Bình |
| 163 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đồng Phú                         | Quảng Bình |
| 164 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Trạch                        | Quảng Bình |
| 165 | Quỹ Tín dụng nhân dân Gia Ninh                         | Quảng Bình |
| 166 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Thủy                       | Quảng Bình |
| 167 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vạn Trạch                        | Quảng Bình |
| 168 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đức Ninh                         | Quảng Bình |
| 169 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bắc Lý                           | Quảng Bình |
| 170 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nam Lý                           | Quảng Bình |
| 171 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Ninh                          | Quảng Bình |
| 172 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vạn Ninh                         | Quảng Bình |
| 173 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mai Thủy                         | Quảng Bình |
| 174 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Thủy                         | Quảng Bình |

|     |                                          |                |
|-----|------------------------------------------|----------------|
| 175 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đức Hiệp           | Quảng Ngãi     |
| 176 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trần Hưng Đạo      | Quảng Ngãi     |
| 177 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Châu          | Sóc Trăng      |
| 178 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Tân            | Sóc Trăng      |
| 179 | Quỹ Tín dụng nhân dân Châu Hưng          | Sóc Trăng      |
| 180 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hữu Nghĩa          | Sóc Trăng      |
| 181 | Quỹ Tín dụng nhân dân Sóc Trăng          | Sóc Trăng      |
| 182 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Hưng           | Tây Ninh       |
| 183 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Biên           | Tây Ninh       |
| 184 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Thành          | Tây Ninh       |
| 185 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hiệp Ninh          | Tây Ninh       |
| 186 | Quỹ Tín dụng nhân dân Dương Minh Châu    | Tây Ninh       |
| 187 | Quỹ Tín dụng nhân dân Châu Thành         | Tây Ninh       |
| 188 | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Thành Bắc     | Tây Ninh       |
| 189 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thành phố Tây Ninh | Tây Ninh       |
| 190 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vũ Hòa             | Thái Bình      |
| 191 | Quỹ Tín dụng nhân dân TT Thanh Nê        | Thái Bình      |
| 192 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quang Minh         | Thái Bình      |
| 193 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đông Trà           | Thái Bình      |
| 194 | Quỹ Tín dụng nhân dân Canh Tân           | Thái Bình      |
| 195 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hồng Lĩnh          | Thái Bình      |
| 196 | Quỹ Tín dụng nhân dân TT Hưng Hà         | Thái Bình      |
| 197 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hồng Phong         | Thái Bình      |
| 198 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quỳnh Thợ          | Thái Bình      |
| 199 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Cương          | Thái Nguyên    |
| 200 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Chánh         | TP Hồ Chí Minh |
| 201 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhơn Đức           | TP Hồ Chí Minh |
| 202 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tây Sài Gòn        | TP Hồ Chí Minh |
| 203 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Long Đức        | Trà Vinh       |
| 204 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Cầu Kè    | Trà Vinh       |
| 205 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Càng Long | Trà Vinh       |
| 206 | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Bình          | Trà Vinh       |
| 207 | Quỹ Tín dụng nhân dân Song Lộc           | Trà Vinh       |
| 208 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thị trấn Trà Cú    | Trà Vinh       |
| 209 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Minh          | Vĩnh Long      |
| 210 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Tân           | Vĩnh Long      |

**DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG ĐÃ THAM GIA  
HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI DỊCH COVID-19  
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM  
(Đã công bố danh sách Đợt 1 ngày 17/6/2022)**

| <b>STT</b> | <b>Tên tổ chức tín dụng</b>                            |
|------------|--------------------------------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Nhóm ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</b>  |
| 1          | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam                   |
| 2          | Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam                    |
| 3          | Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam |
| 4          | Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam                |
| 5          | Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Xây dựng                 |
| 6          | Ngân hàng TNHH MTV Dầu khí toàn cầu                    |
| 7          | Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương                        |
| 8          | Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam                          |
| 9          | Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam                       |
| 10         | Ngân hàng TMCP Bắc á                                   |
| 11         | Ngân hàng TMCP An Bình                                 |
| 12         | Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex                     |
| 13         | Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội                        |
| 14         | Ngân hàng TMCP Tiên Phong                              |
| 15         | Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam                      |
| 16         | Ngân hàng TMCP Phát triển TP.Hồ Chí Minh               |
| 17         | Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam                 |
| 18         | Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt                      |
| 19         | Ngân hàng TMCP Á Châu                                  |
| 20         | Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam                      |
| 21         | Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam                        |
| 22         | Ngân hàng TMCP Quân đội                                |
| 23         | Ngân hàng TMCP Phương Đông                             |
| 24         | Ngân hàng TMCP Sài Gòn                                 |
| 25         | Ngân hàng TMCP Quốc Dân                                |
| 26         | Ngân hàng TMCP Kiên Long                               |
| 27         | Ngân hàng TMCP Việt á                                  |
| 28         | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng                    |
| 29         | Ngân hàng TMCP Đông Nam Á                              |
| 30         | Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương                     |
| 31         | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín                     |
| 32         | Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín                      |
| 33         | Ngân hàng TMCP Bản Việt                                |
| 34         | Ngân hàng TMCP Đông Á                                  |
| 35         | Ngân hàng TMCP Nam Á                                   |
| 36         | Ngân hàng TMCP Bảo Việt                                |
| 37         | Ngân hàng TNHH INDOVINA                                |

|    |                                                                                 |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|
| 38 | Ngân hàng Liên Doanh Việt- Nga                                                  |
| 39 | Public Bank Việt Nam (Ngân hàng TNHH MTV Public Viet Nam)                       |
| 40 | ANZ Việt Nam                                                                    |
| 41 | Ngân hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam                                                |
| 42 | Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam                                               |
| 43 | Ngân hàng TNHH MTV UOB Việt Nam                                                 |
| 44 | HSBC Việt Nam (Hongkong-Shanghai Bank Vietnam Limited – HSBC)                   |
| 45 | Hong Leong Việt Nam (Hong Leong Bank Vietnam Limited – HLBVN)                   |
| 46 | Shinhan Việt Nam (Shinhan Bank Vietnam Limited – SHBVN)                         |
| 47 | Standard Chartered Việt Nam (Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited – SCBVL) |
| 48 | Agricultural Bank of China Hà Nội                                               |
| 49 | BPCE IOM Thành phố Hồ Chí Minh                                                  |
| 50 | Ngân hàng MUFG Bank, Ltd. Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh                       |
| 51 | Bangkok Hà Nội                                                                  |
| 52 | Ngân hàng Bangkok Đại chúng TNHH chi nhánh TP Hồ Chí Minh                       |
| 53 | Ngân hàng BNP Paribas TP. Hồ Chí Minh                                           |
| 54 | Ngân hàng BNP Paribas – Chi nhánh Hà Nội                                        |
| 55 | Bank Of China TP Hồ Chí Minh                                                    |
| 56 | CITI BANK Hà Nội                                                                |
| 57 | Citibank,N,A,Chi nhánh TP Hồ Chí Minh                                           |
| 58 | Deutsche bank AG TP. Hồ Chí Minh                                                |
| 59 | First Commercial Bank TP. Hồ Chí Minh                                           |
| 60 | First Commercial Bank,LTD – Chi nhánh thành phố Hà Nội                          |
| 61 | KEB – Hana Chi nhánh Hà Nội                                                     |
| 62 | KEB – Hana Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh                                            |
| 63 | Malayan Banking Berhad chi nhánh Hà Nội                                         |
| 64 | Malayan Banking Berhad TP. Hồ Chí Minh                                          |
| 65 | Mega ICBC TP Hồ Chí Minh                                                        |
| 66 | Cathay Chu Lai                                                                  |
| 67 | Hua Nan TP. Hồ Chí Minh                                                         |
| 68 | Industrial Bank of Korea Hà Nội                                                 |
| 69 | Industrial Bank of Korea TP.Hồ Chí Minh                                         |
| 70 | The Siam Commercial Bank Public Company Limited – CN TP HCM                     |
| 71 | China Construction Bank TP. Hồ Chí Minh                                         |
| 72 | DBS TP. Hồ Chí Minh                                                             |
| 73 | Kookmin Hà Nội                                                                  |
| 74 | Mizuho TP. Hồ Chí Minh                                                          |
| 75 | Sumitomo Mitsui chi nhánh TP. Hà Nội                                            |
| 76 | CTBC TP Hồ Chí Minh                                                             |
| 77 | Shanghai & Savings Đồng Nai                                                     |
| 78 | Taipei Fubon Bình Dương                                                         |
| 79 | Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia – Chi nhánh Hà Nội                     |
| 80 | Ngân hàng Đầu tư và phát triển Campuchia – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh             |
| 81 | E. SUN Đồng Nai                                                                 |
| 82 | Natixis Branch in Ho Chi Minh City                                              |
| 83 | SinoPac – TP. Hồ Chí Minh                                                       |



|            |                                                                                    |                        |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| <b>II</b>  | <b>Nhóm Công ty cho thuê tài chính, công ty tài chính, tổ chức tài chính vi mô</b> |                        |
| 1          | Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN                 |                        |
| 2          | Công ty TNHH Cho thuê tài chính quốc tế VN                                         |                        |
| 3          | Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease                              |                        |
| 4          | Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu                               |                        |
| 5          | Công ty TNHH cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín                  |                        |
| 6          | Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Kexim Việt Nam                                 |                        |
| 7          | Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Ngân hàng Công thương Việt Nam                 |                        |
| 8          | Công ty TNHH Cho thuê tài chính BIDV – Sumi Trust                                  |                        |
| 9          | Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC                     |                        |
| 10         | Công ty tài chính TNHH MTV Mirae Asset                                             |                        |
| 11         | Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội                         |                        |
| 12         | Công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JACCS                                  |                        |
| 13         | Công Ty Tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam                                        |                        |
| 14         | Công ty Tài chính TNHH MTV Toyota Việt Nam                                         |                        |
| 15         | Công ty Tài chính TNHH MTV Lotte Việt Nam                                          |                        |
| 16         | Công ty Tài chính TNHH HD Saison                                                   |                        |
| 17         | Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam                                    |                        |
| 18         | Công ty tài chính TNHH MB Shinsei                                                  |                        |
| 19         | Công ty Tài chính TNHH MTV Cộng đồng                                               |                        |
| 20         | Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng                                                  |                        |
| 21         | Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực                                                 |                        |
| 22         | Công ty Tài chính Bưu điện                                                         |                        |
| 23         | Tổ chức tài chính vi mô TNHH Thanh Hóa                                             |                        |
| 24         | Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP)    |                        |
| 25         | Tổ chức tài chính vi mô TNHH M7                                                    |                        |
| <b>III</b> | <b>Nhóm Quỹ Tín dụng nhân dân</b>                                                  | <b>Tỉnh, Thành phố</b> |
| 1          | Quỹ Tín dụng nhân dân Vọng Đông                                                    | An Giang               |
| 2          | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Bình                                                      | An Giang               |
| 3          | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Châu                                                     | An Giang               |
| 4          | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Châu                                                    | Bà Rịa - Vũng Tàu      |
| 5          | Quỹ Tín dụng nhân dân Liên Phường                                                  | Bà Rịa - Vũng Tàu      |
| 6          | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Việt Ngọc                                                 | Bắc Giang              |
| 7          | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Tân Hưng                                                  | Bắc Giang              |
| 8          | Quỹ Tín dụng nhân dân xã An Hà                                                     | Bắc Giang              |
| 9          | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Nhã Nam                                                   | Bắc Giang              |
| 10         | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Lan Mẫu                                                   | Bắc Giang              |
| 11         | Quỹ Tín dụng nhân dân Thị trấn Lim                                                 | Bắc Ninh               |
| 12         | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Song Hồ                                                   | Bắc Ninh               |
| 13         | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Tương Giang                                               | Bắc Ninh               |
| 14         | Quỹ Tín dụng nhân dân Trang Hạ                                                     | Bắc Ninh               |

|    |                                     |            |
|----|-------------------------------------|------------|
| 15 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nghĩa Đạo     | Bắc Ninh   |
| 16 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Bình       | Bắc Ninh   |
| 17 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Lăng      | Bắc Ninh   |
| 18 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đình Bảng     | Bắc Ninh   |
| 19 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mão Điền      | Bắc Ninh   |
| 20 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Phúc      | Bắc Ninh   |
| 21 | Quỹ Tín dụng nhân dân Châu Khê      | Bắc Ninh   |
| 22 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nội Duệ       | Bắc Ninh   |
| 23 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thị trấn Hồ   | Bắc Ninh   |
| 24 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tam Đa        | Bắc Ninh   |
| 25 | Quỹ Tín dụng nhân dân Gia Đông      | Bắc Ninh   |
| 26 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vạn An        | Bắc Ninh   |
| 27 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Bái       | Bắc Ninh   |
| 28 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Khương  | Bắc Ninh   |
| 29 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đồng Nguyên   | Bắc Ninh   |
| 30 | Quỹ Tín dụng nhân dân Định Thủy     | Bến Tre    |
| 31 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Thành     | Bến Tre    |
| 32 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhuận Phú Tân | Bến Tre    |
| 33 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hoài Hương    | Bình Định  |
| 34 | Quỹ Tín dụng nhân dân Khánh Tín     | Bình Định  |
| 35 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Hiệp       | Bình Định  |
| 36 | Quỹ Tín dụng nhân dân Ngô Mây       | Bình Định  |
| 37 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Dương    | Bình Định  |
| 38 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bồng Sơn      | Bình Định  |
| 39 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Cường     | Bình Định  |
| 40 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cát Tân       | Bình Định  |
| 41 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Thạnh      | Bình Dương |
| 42 | Quỹ Tín dụng nhân dân Dĩ An         | Bình Dương |
| 43 | Quỹ Tín dụng nhân dân Lái Thiêu     | Bình Dương |
| 44 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Thọ       | Bình Dương |
| 45 | Quỹ Tín dụng nhân dân Chánh Nghĩa   | Bình Dương |
| 46 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình An       | Bình Dương |
| 47 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hiệp Thành    | Bình Dương |
| 48 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Hòa       | Bình Dương |
| 49 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phước Hòa     | Bình Dương |
| 50 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đồng Xoài     | Bình Phước |
| 51 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phước Bình    | Bình Phước |
| 52 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hàm Thắng     | Bình Thuận |
| 53 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hàm Nhon      | Bình Thuận |
| 54 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Bình      | Bình Thuận |
| 55 | Quỹ Tín dụng nhân dân Sùng Nhon     | Bình Thuận |
| 56 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vũ Hòa        | Bình Thuận |
| 57 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hàm Chính     | Bình Thuận |
| 58 | Quỹ Tín dụng nhân dân La Gi         | Bình Thuận |
| 59 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hàm Hiệp      | Bình Thuận |
| 60 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phước Thê     | Bình Thuận |
| 61 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thuận Đức     | Bình Thuận |
| 62 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đức Tài       | Bình Thuận |

|     |                                         |           |
|-----|-----------------------------------------|-----------|
| 63  | Quỹ Tín dụng nhân dân Huy Hoàng         | Đăk Lăk   |
| 64  | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Thắng         | Đăk Lăk   |
| 65  | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Tiên          | Đăk Lăk   |
| 66  | Quỹ Tín dụng nhân dân Ea Yông           | Đăk Lăk   |
| 67  | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Khánh         | Đăk Lăk   |
| 68  | Quỹ Tín dụng nhân dân Cư Êbur           | Đăk Lăk   |
| 69  | Quỹ Tín dụng nhân dân Thành Đức         | Đăk Nông  |
| 70  | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Lợi           | Đồng Nai  |
| 71  | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Thành        | Đồng Nai  |
| 72  | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Nghĩa         | Đồng Nai  |
| 73  | Quỹ Tín dụng nhân dân Cao Su            | Đồng Nai  |
| 74  | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Minh         | Đồng Nai  |
| 75  | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Định         | Đồng Nai  |
| 76  | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Trường       | Đồng Nai  |
| 77  | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Vinh          | Đồng Nai  |
| 78  | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Thuận Đông    | Đồng Tháp |
| 79  | Quỹ Tín dụng nhân dân Sa Rài            | Đồng Tháp |
| 80  | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Hưng A       | Đồng Tháp |
| 81  | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Thành        | Đồng Tháp |
| 82  | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Xuân Giang     | Hà Giang  |
| 83  | Quỹ Tín dụng nhân dân Thị trấn Vị Xuyên | Hà Giang  |
| 84  | Quỹ Tín dụng nhân dân Bảo Tín           | Hà Giang  |
| 85  | Quỹ Tín dụng nhân dân Quang Trung       | Hà Giang  |
| 86  | Quỹ Tín dụng nhân dân Tam Sơn           | Hà Giang  |
| 87  | Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Bắc           | Hà Nam    |
| 88  | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhật Tân          | Hà Nam    |
| 89  | Quỹ Tín dụng nhân dân Tiên Nội          | Hà Nam    |
| 90  | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhật Trụ          | Hà Nam    |
| 91  | Quỹ Tín dụng nhân dân Quang Trung       | Hà Nội    |
| 92  | Quỹ Tín dụng nhân dân Hương Khê         | Hà Tĩnh   |
| 93  | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhượng Lĩnh       | Hà Tĩnh   |
| 94  | Quỹ Tín dụng nhân dân Thiên Vượng       | Hà Tĩnh   |
| 95  | Quỹ Tín dụng nhân dân Đức Thuận         | Hà Tĩnh   |
| 96  | Quỹ Tín dụng nhân dân Liên Đức          | Hà Tĩnh   |
| 97  | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Dân           | Hải Dương |
| 98  | Quỹ Tín dụng nhân dân Sao Đỏ            | Hải Dương |
| 99  | Quỹ Tín dụng nhân dân Phả Lại           | Hải Dương |
| 100 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kim Anh           | Hải Dương |
| 101 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cộng Hòa          | Hải Dương |
| 102 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kim Tân           | Hải Dương |
| 103 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tam Lưu           | Hải Dương |
| 104 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Giang       | Hải Dương |
| 105 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bắc An            | Hải Dương |
| 106 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thái Học          | Hải Dương |
| 107 | Quỹ Tín dụng nhân dân Văn An            | Hải Dương |
| 108 | Quỹ Tín dụng nhân dân Ngũ Phúc          | Hải Dương |
| 109 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Thái          | Hải Dương |
| 110 | Quỹ Tín dụng nhân dân Minh Tân          | Hải Dương |

|     |                                       |           |
|-----|---------------------------------------|-----------|
| 111 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Thứ         | Hải Dương |
| 112 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thạch Khê       | Hải Dương |
| 113 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cẩm Chế         | Hải Dương |
| 114 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại Đồng        | Hải Dương |
| 115 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nguyên Giáp     | Hải Dương |
| 116 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Kỳ          | Hải Dương |
| 117 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quảng Nghiệp    | Hải Dương |
| 118 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quang Khải      | Hải Dương |
| 119 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Xuyên      | Hải Dương |
| 120 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đông Hải        | Hải Phòng |
| 121 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cao Minh        | Hải Phòng |
| 122 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cấp Tiến        | Hải Phòng |
| 123 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Lư           | Hải Phòng |
| 124 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Chăm Mát | Hòa Bình  |
| 125 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tống Phan       | Hung Yên  |
| 126 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhật Tân        | Hung Yên  |
| 127 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Vỹ           | Hung Yên  |
| 128 | Quỹ Tín dụng nhân dân Lương Tài       | Hung Yên  |
| 129 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Thịnh       | Hung Yên  |
| 130 | Quỹ Tín dụng nhân dân Lộc Phát        | Lâm Đồng  |
| 131 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hậu Thạnh Đông  | Long An   |
| 132 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trường Thịnh    | Long An   |
| 133 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đức Lập         | Long An   |
| 134 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mộc Hóa         | Long An   |
| 135 | Quỹ Tín dụng nhân dân Liêm Hải        | Nam Định  |
| 136 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trục Thắng      | Nam Định  |
| 137 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trục Đại        | Nam Định  |
| 138 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nghĩa Thịnh     | Nam Định  |
| 139 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thọ Nghiệp      | Nam Định  |
| 140 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hải Phong       | Nam Định  |
| 141 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phương Định     | Nam Định  |
| 142 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nam Thanh       | Nam Định  |
| 143 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nghĩa Thắng     | Nam Định  |
| 144 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hải Anh         | Nam Định  |
| 145 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hải Minh        | Nam Định  |
| 146 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hoàn Sơn        | Nam Định  |
| 147 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Kỷ      | Nghệ An   |
| 148 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Nghi Hải | Nghệ An   |
| 149 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Quỳnh Giang  | Nghệ An   |
| 150 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nam Trung       | Nghệ An   |
| 151 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Cát     | Nghệ An   |
| 152 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Thuận Sơn    | Nghệ An   |
| 153 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Thanh Văn    | Nghệ An   |
| 154 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Đô Thành     | Nghệ An   |
| 155 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Nam Cát      | Nghệ An   |
| 156 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Hưng Tiến    | Nghệ An   |
| 157 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Nghi Xuân    | Nghệ An   |
| 158 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Xuân Hòa     | Nghệ An   |

|     |                                              |            |
|-----|----------------------------------------------|------------|
| 159 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Vân Diên            | Nghệ An    |
| 160 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Hùng           | Nghệ An    |
| 161 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Nghi Hương      | Nghệ An    |
| 162 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Nghĩa Thuận         | Nghệ An    |
| 163 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Hưng Đông           | Nghệ An    |
| 164 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Hưng Long           | Nghệ An    |
| 165 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Yên Thành     | Nghệ An    |
| 166 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Thái           | Nghệ An    |
| 167 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thái Hòa               | Nghệ An    |
| 168 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Thanh Lĩnh          | Nghệ An    |
| 169 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Quỳnh Xuân      | Nghệ An    |
| 170 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Hợp Thành           | Nghệ An    |
| 171 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Trường         | Nghệ An    |
| 172 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Hạnh           | Nghệ An    |
| 173 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Nghĩa Đàn     | Nghệ An    |
| 174 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Nghi Thu        | Nghệ An    |
| 175 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Bảo Thành           | Nghệ An    |
| 176 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Nam Anh             | Nghệ An    |
| 177 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Viên Thành          | Nghệ An    |
| 178 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Nghĩa Thái          | Nghệ An    |
| 179 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Tây Thành           | Nghệ An    |
| 180 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Nghi Tân        | Nghệ An    |
| 181 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Đông Vĩnh       | Nghệ An    |
| 182 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Diễn Kim            | Nghệ An    |
| 183 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hợp Thịnh              | Ninh Bình  |
| 184 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tràng An               | Ninh Bình  |
| 185 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kim Mỹ                 | Ninh Bình  |
| 186 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thành Đô               | Ninh Bình  |
| 187 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhon Hải               | Ninh Thuận |
| 188 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phủ Hà                 | Ninh Thuận |
| 189 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Đông Xuân           | Phú Thọ    |
| 190 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Yên Lập       | Phú Thọ    |
| 191 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Phú Lộc             | Phú Thọ    |
| 192 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Thạch Sơn           | Phú Thọ    |
| 193 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Thanh Thủy    | Phú Thọ    |
| 194 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Gia Cẩm         | Phú Thọ    |
| 195 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Cao Xá              | Phú Thọ    |
| 196 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Thanh Sơn     | Phú Thọ    |
| 197 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tam Nông               | Phú Thọ    |
| 198 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hạ Trạch               | Quảng Bình |
| 199 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nông trường Việt Trung | Quảng Bình |
| 200 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bắc Trạch              | Quảng Bình |
| 201 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhân Trạch             | Quảng Bình |
| 202 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Ninh              | Quảng Bình |
| 203 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Thủy              | Quảng Bình |
| 204 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quảng Thọ              | Quảng Bình |
| 205 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quảng Thuận            | Quảng Bình |

|     |                                                   |            |
|-----|---------------------------------------------------|------------|
| 206 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tây Điện Bàn                | Quảng Nam  |
| 207 | Quỹ Tín dụng nhân dân Điện Dương                  | Quảng Nam  |
| 208 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đức Phong                   | Quảng Ngãi |
| 209 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thu Xà                      | Quảng Ngãi |
| 210 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hưng Đạo                    | Quảng Ninh |
| 211 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mạo Khê                     | Quảng Ninh |
| 212 | Quỹ Tín dụng nhân dân Triệu Đại                   | Quảng Trị  |
| 213 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trường Sơn                  | Quảng Trị  |
| 214 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Lâm                    | Quảng Trị  |
| 215 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bên Quan                    | Quảng Trị  |
| 216 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hồ Xá                       | Quảng Trị  |
| 217 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cửa Tùng                    | Quảng Trị  |
| 218 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hải Phú                     | Quảng Trị  |
| 219 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Lâm                     | Quảng Trị  |
| 220 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Chấp                   | Quảng Trị  |
| 221 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thanh Phú                   | Sóc Trăng  |
| 222 | Quỹ Tín dụng nhân dân Trường Khánh                | Sóc Trăng  |
| 223 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Xuyên                    | Sóc Trăng  |
| 224 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thạnh Quới                  | Sóc Trăng  |
| 225 | Quỹ Tín dụng nhân dân liên phường, xã Quyết Thắng | Sơn La     |
| 226 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Chiềng Sơn               | Sơn La     |
| 227 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Phù Yên            | Sơn La     |
| 228 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Hát Lót            | Sơn La     |
| 229 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Mộc Châu           | Sơn La     |
| 230 | Quỹ Tín dụng nhân dân Sông Mã                     | Sơn La     |
| 231 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Tân Châu           | Tây Ninh   |
| 232 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phường 3                    | Tây Ninh   |
| 233 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bàu Đôn                     | Tây Ninh   |
| 234 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hiệp Tân                    | Tây Ninh   |
| 235 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Hiệp                    | Tây Ninh   |
| 236 | Quỹ Tín dụng nhân dân Kim Trung                   | Thái Bình  |
| 237 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hưng Nhân                   | Thái Bình  |
| 238 | Quỹ Tín dụng nhân dân Cộng Hòa                    | Thái Bình  |
| 239 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Phong                   | Thái Bình  |
| 240 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Ninh                     | Thái Bình  |
| 241 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nam Hà                      | Thái Bình  |
| 242 | Quỹ Tín dụng nhân dân Chí Hòa                     | Thái Bình  |
| 243 | Quỹ Tín dụng nhân dân Song Lãng                   | Thái Bình  |
| 244 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đông Á                      | Thái Bình  |
| 245 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hồng Việt                   | Thái Bình  |
| 246 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thụy Dương                  | Thái Bình  |
| 247 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thái Phúc                   | Thái Bình  |
| 248 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vũ Lạc                      | Thái Bình  |
| 249 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đông Xá                     | Thái Bình  |
| 250 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Vinh                     | Thái Bình  |
| 251 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quỳnh Hưng                  | Thái Bình  |
| 252 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hòa Tiến                    | Thái Bình  |

|     |                                         |                |
|-----|-----------------------------------------|----------------|
| 253 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thống Nhất        | Thái Bình      |
| 254 | Quỹ Tín dụng nhân dân Duyên Hải         | Thái Bình      |
| 255 | Quỹ Tín dụng nhân dân Minh Khai         | Thái Bình      |
| 256 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thái Phương       | Thái Bình      |
| 257 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thái Giang        | Thái Bình      |
| 258 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Lương         | Thái Nguyên    |
| 259 | Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Minh          | Thái Nguyên    |
| 260 | Quỹ Tín dụng nhân dân Bình Minh         | Thanh Hóa      |
| 261 | Quỹ Tín dụng nhân dân Lê Lợi            | Thanh Hóa      |
| 262 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thiệu Viên        | Thanh Hóa      |
| 263 | Quỹ Tín dụng nhân dân Xuân Thành        | Thanh Hóa      |
| 264 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nghi Sơn          | Thanh Hóa      |
| 265 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thủy Xuân         | Thừa Thiên Huế |
| 266 | Quỹ Tín dụng nhân dân Quảng Thành       | Thừa Thiên Huế |
| 267 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thủy Dương        | Thừa Thiên Huế |
| 268 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tây Lộc           | Thừa Thiên Huế |
| 269 | Quỹ Tín dụng nhân dân Điền Hòa          | Thừa Thiên Huế |
| 270 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Mỹ Chánh      | Tiền Giang     |
| 271 | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Hòa          | Tiền Giang     |
| 272 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Hiệp          | Tiền Giang     |
| 273 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nhị Mỹ            | Tiền Giang     |
| 274 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Tho            | Tiền Giang     |
| 275 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mùa Xuân          | Tiền Giang     |
| 276 | Quỹ Tín dụng nhân dân Chợ Gạo           | Tiền Giang     |
| 277 | Quỹ Tín dụng nhân dân Mỹ Long           | Tiền Giang     |
| 278 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thân Hữu Nghĩa    | Tiền Giang     |
| 279 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Hữu            | Tiền Giang     |
| 280 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Bình         | Tiền Giang     |
| 281 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Hội Đông      | Tiền Giang     |
| 282 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Thanh         | Tiền Giang     |
| 283 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Quy Đông      | TP Hồ Chí Minh |
| 284 | Quỹ Tín dụng nhân dân Củ Chi            | TP Hồ Chí Minh |
| 285 | Quỹ Tín dụng nhân dân Hiệp Bình         | TP Hồ Chí Minh |
| 286 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Bình Phú       | TP Hồ Chí Minh |
| 287 | Quỹ Tín dụng nhân dân Nam Sài Gòn       | TP Hồ Chí Minh |
| 288 | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Phú          | TP Hồ Chí Minh |
| 289 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đông Sài Gòn      | TP Hồ Chí Minh |
| 290 | Quỹ Tín dụng nhân dân cơ sở Đồng Tiến   | TP Hồ Chí Minh |
| 291 | Quỹ Tín dụng nhân dân cơ sở Bình An     | TP Hồ Chí Minh |
| 292 | Quỹ Tín dụng nhân dân Chợ Lớn           | TP Hồ Chí Minh |
| 293 | Quỹ Tín dụng nhân dân An Lạc            | TP Hồ Chí Minh |
| 294 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Nhị Trường     | Trà Vinh       |
| 295 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Cầu Quan | Trà Vinh       |
| 296 | Quỹ Tín dụng nhân dân Đại An            | Trà Vinh       |
| 297 | Quỹ Tín dụng nhân dân Duyên Hải         | Trà Vinh       |
| 298 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phương Trà        | Trà Vinh       |
| 299 | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Hiệp         | Trà Vinh       |
| 300 | Quỹ Tín dụng nhân dân Long Hồ           | Vĩnh Long      |

|     |                                              |           |
|-----|----------------------------------------------|-----------|
| 301 | Quỹ Tín dụng nhân dân Tân Lược               | Vĩnh Long |
| 302 | Quỹ Tín dụng nhân dân Vĩnh Long              | Vĩnh Long |
| 303 | Quỹ Tín dụng nhân dân Yên Lạc                | Vĩnh Phúc |
| 304 | Quỹ Tín dụng nhân dân Phương Trung Tâm       | Yên Bái   |
| 305 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Chấn Thịnh          | Yên Bái   |
| 306 | Quỹ Tín dụng nhân dân Thị trấn Cổ Phúc       | Yên Bái   |
| 307 | Quỹ Tín dụng nhân dân xã Bảo Ái              | Yên Bái   |
| 308 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Yên Thịnh       | Yên Bái   |
| 309 | Quỹ Tín dụng nhân dân phường Nguyễn Thái Học | Yên Bái   |
| 310 | Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Yên Bình      | Yên Bái   |